

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN/ ANNUAL REPORT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH HƯƠNG GIANG**  
**HUONG GIANG TOURIST JOINT STOCK COMPANY**  
**Niên khóa/Year: 2019**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*  
*(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)*

**I. Thông tin chung/General information**

**1. Thông tin khái quát/ General information**

- Tên giao dịch/ Trading name: CÔNG TY CP DU LỊCH HƯƠNG GIANG
- Giấy chứng nhận ĐKDN số/ Certificate of business registration: 3300101124
- Vốn điều lệ/ Charter Capital: 200.000.000.000,00 đồng
- Địa chỉ/ Address: 02 Nguyễn Công Trứ, phường Phú Hội, thành phố Huế
- Số điện thoại/Telephone: 0234.3826070 – 3826071
- Số telefax: 0234.3833588
- Website: www.huonggiangtourist.com
- Mã cổ phiếu/ Securities code: HGT

**2. Quá trình hình thành và phát triển/Incorporation and development process:**

- ❖ Quá trình hình thành và phát triển/ Incorporation and development process
  - Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang tiền thân là Công ty khách sạn Hương Giang được thành lập theo quyết định số 1500/QĐ-UBND ngày 3/10/1994.  
*Huong Giang tourist JSC, formerly known as Huong Giang hotel Company, was established in accordance with the Decision No.1500/QĐ-UBND dated 3<sup>rd</sup> Oct, 1994.*
  - Ngày 02/11/1996 UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã có Quyết định số 3243/QĐ/UBND về việc đổi tên Công ty Khách sạn Hương Giang thành Công ty Du lịch Hương Giang. Đến ngày 15/11/2007 UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã có quyết định số 2559/QĐ-UBND về việc chuyển đổi Công ty Du lịch Hương Giang thành Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang.  
*On Nov 02<sup>nd</sup>, 1996, the People's committee of ThuaThien Hue province issued the Decision No.3243/QĐ-UBND on changing the name of Huong Giang hotel company to Huong Giang Tourist company. On Nov 15<sup>th</sup>, 2007, the People's committee of ThuaThien Hue province issued the Decision No.2559/QĐ-UBND on converting Huong Giang tourist company to Huong Giang tourist joint stock company.*
  - Ngày 17/11/2007 Công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang và chính thức đi vào hoạt động theo hình thức Công ty Cổ phần kể từ ngày 01/01/2008.  
*On Nov 17<sup>th</sup>, 2007, the company successfully organized the General shareholders meeting to establish Huong Giang tourist joint stock company and officially went into operation since January 01<sup>st</sup>, 2008.*
- ❖ Các sự kiện khác/ Other events.

- Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang với bề dày lịch sử phát triển hơn 25 năm luôn phấn đấu bền bỉ, nỗ lực không ngừng để xây dựng Công ty ngày càng lớn mạnh, khẳng định vị trí, thương hiệu trên thị trường trong nước và quốc tế. Công ty đã được lãnh đạo tỉnh Thừa Thiên Huế, Tổng cục du lịch Việt Nam đánh giá là đơn vị dẫn đầu ngành tại địa phương, một trong những đơn vị đạt hiệu quả kinh tế xã hội cao, liên tục trong ngành du lịch Việt Nam. Trong nhiều năm hoạt động và phát triển, Công ty đã được nhiều giải thưởng cao quý:

*Huong Giang tourist JSC with a long history of development has always strived to be persistent to build more and stronger company, affirm the position and brand name in the domestic and international market. The company has been assessed by the leaders of ThuaThien Hue province and Viet Nam National administration of Tourism as one of leading agencies in the locality, one of the units with high socio-economic efficiency continuously in tourism industry in Viet Nam. For many years of operation and development, the company has achieved many noble titles:*

- Chủ tịch nước Cộng hòa XHCN Việt Nam tặng thưởng/ President of the Socialist republic of Viet Nam awarded:
  - Danh hiệu Anh hùng lao động trong thời kỳ đổi mới/ The title of labor hero in the renovation period;
  - 01 Huân Chương Lao động Hạng Nhất/ 01 first class labor medal;
  - 02 Huân Chương lao động hạng Nhì/ 02 second class labor medals;
  - 01 Huân Chương lao động hạng Ba/ 01 third class labor medal;
  - 01 Huân Chương chiến công hạng Ba/ 01 third class honor medal;
  - Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng: 04 Cờ thi đua; 06 Bằng khen và nhiều cờ thi đua, bằng khen của các Ban, Bộ ngành trung ương và địa phương.  
The Prime Minister awarded: 04 emulation flags, 06 certificates and many emulation flags and certificates of the central and local department;
  - Liên tục nhiều năm liền, Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang luôn là Đơn vị dẫn đầu trong phong trào thi đua trong Ngành du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế  
For many consecutive years, Huong Giang tourist JSC is always a lead unit in the emulation movement in the tourism industry in ThuaThien Hue province.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/ Lines and locations of business

- Ngành nghề kinh doanh, các sản phẩm dịch vụ chính/ Business lines, the main products and services:

STT No.	Tên ngành/Business line	Mã ngành Code
1	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh lưu trú du lịch: Khách sạn, nghỉ dưỡng tiêu chuẩn Hotel Resort & Spa <i>Short term accomodation services</i> <i>Details: Travel accomodation services: Standard hotel resort &amp; Spa</i>	5510 (Chính/ main)
2	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao). <i>Sauna and steam bath, massage and similar health care services (except sport activities).</i>	9610
3	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Kinh doanh của các điểm truy cập internet <i>Other telecommunications activities</i> <i>Details: Business of internet access points</i>	6190
4	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay quốc tế và nội địa	5223

	<i>Direct support services for air transportation</i> <i>Details: Air ticket agents for domestic and international flights</i>	
5	Vận tải hành khách bằng đường bộ khác Chi tiết: Vận chuyển hành khách theo hợp đồng và theo tuyến cố định <i>Other passenger transport by road</i> <i>Details: Contracted or fixed route passenger transport</i>	4932
6	Lắp đặt hệ thống điện <i>Installation of electrical system</i>	4321
7	Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí: Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước <i>Installation of water supply, heating and air conditioning</i> <i>Details: Installation of water supply and drainage system</i>	4322
8	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác <i>Installation other construction systems.</i>	4329
9	Chuẩn bị mặt bằng <i>Site preparation</i>	4312
10	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Mua bán thức uống có cồn và không có cồn <i>Wholesale of beverages</i> <i>Details: Trading of alcoholic and non-alcoholic beverages</i>	4633
11	Bán buôn thực phẩm <i>Wholesale of food</i>	4632
12	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Mua bán hàng mỹ phẩm và các chế phẩm vệ sinh <i>Wholesale of other household appliances</i> <i>Details: Trading of cosmetics and toiletries</i>	4649
13	Hoạt động xổ số, cá cược và đánh bạc Chi tiết: Kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài <i>Lottery, betting and gambling activities</i> <i>Details: Business of prize-winning electronic games for foreigners</i>	9200
14	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ Karaoke <i>Other unclassified recreational activities</i> <i>Details: Karaoke services</i>	9329
15	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa <i>Tour operation</i> <i>Details: Providing international and domestic travel services</i>	7912
16	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống <i>Restaurants and mobile food services</i> <i>Details: Restaurants and eateries</i>	5610
17	Xây dựng nhà các loại <i>Construction of buildings</i>	4100
18	Xây dựng công trình công ích <i>Construction of public works</i>	4220
19	Hoàn thiện công trình xây dựng <i>Finishing of works construction</i>	4330

20	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý thu đổi ngoại tệ <i>Agent, brokerage and auction activities</i> <i>Details: Currency exchange agent</i>	4610
21	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Đào tạo và cung ứng lao động trong nước <i>Supply and management of labor resources</i> <i>Details: Domestic labor training and supply</i>	7830
22	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác và kinh doanh khoáng sản <i>Other unclassified mining activities</i> <i>Details: Mining and trading of mineral</i>	0899
23	Bán buôn máy móc thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh máy móc thiết bị <i>Wholesale of machinery and other machine parts</i> <i>Details: Trading of machinery and equipment</i>	4659
24	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Hoạt động kinh doanh bất động sản <i>Trading of real estate with own or leased property</i> <i>Detail: Real estate business</i>	6810
25	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, giới thiệu và xúc tiến thương mại <i>Organization of conventions and trade shows</i> <i>Details: Organization of events, conventions and trade shows</i>	8230

- Địa bàn kinh doanh/ Business locations: Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

#### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/ Information about governance model, business organization and managerial apparatus.

- Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty/ Governance model and organizational structure of the company:

- Từ ngày 01/01/2008, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông; Ban Kiểm soát. Hội đồng Quản trị; Ban Điều hành Công ty, các phòng chức năng Công ty và các chi nhánh. Mô hình quản trị của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Tổng Giám đốc Công ty quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể của Công ty thông qua các trưởng phòng chức năng và Giám đốc các chi nhánh.

*From January 01<sup>st</sup>, 2008, the company officially operated as joint stock company, including: General shareholders meeting; Supervisory board. Board of management. Executive board, functional departments of the company and its branches. The governance model of the company is built on the principle of assignment and management according to the function of work, have a close relationship each other. General Manager of the company runs the company through decentralization to directly solve the specific tasks of the company through the leaders of functional department and directors of its branches.*

#### 5. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty/ Management structure:

Bộ máy quản lý của Công ty được tổ chức theo mô hình của Công ty cổ phần./ Management apparatus of the company is organized according to the model of a Joint stock company.

❖ **Đại hội đồng Cổ đông/ General shareholders meeting**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

*The general shareholders meeting is the highest authority of the company. The annual general shareholders meeting is held once a year. The general shareholders meeting must be held within 4 months from the last day of the fiscal year.*

❖ **Hội đồng Quản trị/ Board of Management**

Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty đã được phân cấp và chịu sự quản lý điều hành của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông và Ban kiểm soát.

*The business activities and tasks of the company have been decentralized and managed by the board of management. The Board of management is authorized to exercise all rights in the name of the company except for those belonged to the General meeting of shareholders and Supervisory board.*

❖ **Ban kiểm soát/ Supervisory Board**

Ban kiểm soát Công ty có quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang.

*The supervisory board has the powers and duties as stipulated in Article 165 of Law on enterprises and the charter of operation of Hương Giang tourist joint stock company.*

❖ **Ban điều hành/ Board of Directors**

Ban điều hành của Công ty gồm Tổng Giám đốc Công ty, 01 Phó Tổng Giám đốc, 01 Kế toán trưởng Công ty. Tổng giám đốc Công ty do HĐQT bổ nhiệm, là người chịu trách nhiệm chính và duy nhất trước HĐQT về tất cả các hoạt động kinh doanh của Công ty. Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Giám đốc Tài chính do HĐQT bổ nhiệm.

*Board of Directors of the company includes: 01 General Director, 01 Deputy General Director, 01 Chief Accountant. General Director of the Company is appointed by the Board of management, who has the main responsibility and the sole responsibility before the Board of management for all business activities of the company. Deputy director, Chief Accountant and Financial officer are appointed by the Board of management.*

❖ **Các phòng ban/ Functional departments:**

a. **Phòng Tài chính – Kế hoạch/ Financial and Planning Department:**

Có chức năng quản lý tài chính của Công ty; Lập các báo cáo quyết toán quý, năm. Theo dõi biến động tài sản cố định, công cụ - dụng cụ, vật tư tồn kho, quản lý và theo dõi tài chính trong công tác đầu tư, xây dựng cơ bản và sửa chữa và quyết toán đầu tư; Thực hiện lập báo cáo kế toán quản trị, phân tích và lập kế hoạch tài chính hàng năm.

*Having the function of managing the finance of the company; making the quarterly and annual financial statements, monitoring the fluctuation of fixed assets, instruments, tools and inventory; managing and monitoring finance in investment and capital construction, investment preparation and settlement; preparing the annual financial management reports, analyzing and making annual financial planning.*

b. **Phòng Tổ chức – Nhân sự/ Human Resources Department:** Có chức năng quản lý về nhân sự, lao động tiền lương, BHXH, bảo hiểm lao động, dự thảo các qui chế, qui định liên quan đến hoạt động điều hành, các chính sách đào tạo, bồi dưỡng, thi đua, khen thưởng kỷ luật; Thực hiện công tác tổ chức hoạt động của Đảng và các đoàn thể.

*Having the function of personnel management, wage, social insurance and labor insurance; drafting the statutes, regulation relating to executive activities, training policies, fostering, emulation, commendation and discipline; carrying out the work of organizing the party and mass organizations.*

**c. Phòng Đầu tư/ Investment Department:**

Xây dựng phương án đầu tư cải tạo, nâng cấp các cơ sở vật chất hiện có của Công ty. Tham mưu, phát triển các dự án đầu tư của Công ty.

*Building investment plans to renovate and upgrade existing facilities of the Company. Advise and develop the Company's investment projects.*

**d. Phòng phát triển kinh doanh/ Business Development Department:**

Xây dựng phương án định hướng phát triển các cơ sở kinh doanh của Công ty, tham mưu cho Ban Lãnh đạo Công ty trong việc xác định mục tiêu, hoạch định chiến lược và kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty, tìm kiếm đối tác trong kinh doanh.

*Building the plan for development of the business premises of the company, advising Board of directors on the company's objective, strategic planning and business plans, looking for partners in business;*

**e. Phòng Kiểm soát nội bộ/ Internal Control Department:**

Ban kiểm soát nội bộ thực hiện các nghiệp vụ kiểm tra các hoạt động kinh doanh tại các đơn vị trực thuộc, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc...

*The internal control board conducts the business operations inspection at its affiliated units, inspecting the implementation of guideline of the Board of management and the Board of directors...*

**f. Thư ký HĐQT/ Secretary of the Board of Management:**

Quản lý danh sách cổ đông của Công ty; Giúp việc cho HĐQT và Đại hội đồng Cổ đông.

*Managing the list of shareholders and assisting the Board of Management and the General Shareholders meeting.*

**❖ Các đơn vị trực thuộc, công ty con, đơn vị liên doanh/ Affiliated units, subsidiaries, joint venture companies:**

**1. Danh sách đơn vị trực thuộc/ Affiliated units:**

**1.1 Khách sạn Hương Giang Resort & Spa - Chi nhánh Công ty/ Hương Giang hotel Resort & Spa – Branch of the company**

**1.1.1 Khách sạn Hương Giang Resort & Spa tiêu chuẩn 4 sao/ Hương Giang resort & Spa – 4 star standard**

- Địa chỉ/Address: 51 Lê Lợi, thành phố Huế
- Điện thoại/telephone: 0234.3 822122 – 3823958 Fax: 0234.3 82585

**1.1.2 Khách sạn Morin – Bạch Mã và Biệt thự Nguyễn Văn Lễ/ Morin – Bach Ma hotel and Nguyen Van Le villa.**

- Địa chỉ/Address: Vườn Quốc Gia Bạch Mã, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế
- Điện thoại/Telephone: 0234.3871199

**1.2. Danh sách những Công ty con và đơn vị liên doanh của Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang/ List of subsidiaries and joint venture companies of Hương Giang tourist JSC:**

TT No	Tên Công ty Name of company	Địa chỉ, số điện thoại Address, telephone number	Vốn điều lệ (triệu đồng) Charter capital (mils dong)	Vốn góp của Hương Giang (tr.đồng) Contribute d capital of	Tỉ lệ vốn góp Owner ship rate

			Huong Giang (mils dong)	(%)
<b>I</b>	<b>Công ty con/ Subsidiaries</b>		<b>11.643</b>	
1	Công ty TNHH MTV Lữ Hành Hương Giang Huong Giang travel one member limited company	11 Lê Lợi, Huế; Tel: 0234.3949596	11.643	100,00
<b>II</b>	<b>Đơn vị liên doanh liên kết Joint venture company</b>		<b>102.973,04</b>	
1	Công ty TNHH Sài Gòn Morin Huế Saigon Morin Hue Co.,Ltd	30 Lê Lợi, thành phố Huế; Tel: 0234.3823526	70.057	35.028,5 50,00
2	Công ty TNHH Khách sạn Kinh Thành Hotel De la Cite Imperiale Co., Ltd	05 Lê Lợi, thành phố Huế Tel: 0234.3837475	113.555,2	40.021,84 35,24
3	Công ty TNHH Du Lịch Lăng Cô Langeo Tourist Co.,Ltd	Thị trấn Lăng cô, xã Lộc Hải, huyện Phú Lộc, tỉnh TT.Huế Tel: 0234.3873555	15.598.5	6.239,2 40,00
4	Công ty TNHH Đầu tư Du lịch Kinh Thành Citadel investment tourist Co.,Ltd	02 Nguyễn Công Trứ, thành phố Huế Tel: 0234.3826070	61.953	21.683,5 35,00
<b>Tổng cộng/Total amount (I + II):</b>			<b>114.616,04</b>	

## 2. Định hướng phát triển/ Development orientation

### 2.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong giai đoạn hiện nay/ The main targets of the Company in this period

- Tập trung các hoạt động đầu tư. hoàn thành việc nâng cấp cải tạo chất lượng dịch vụ để nâng cao năng lực kinh doanh hiện có.  
*Concentration on investment in upgrading and renovating the service quality to improve the current business capacity.*
- Tăng cường đẩy mạnh hoạt động Sale – Marketing, tập trung đầu tư cho hoạt động bán hàng trực tuyến, xây dựng, nâng cấp website của công ty, quảng cáo các hoạt động và sản phẩm của các đơn vị trực thuộc Công ty trên các trang mạng xã hội như Facebook, Twister, Instagram ... nhằm khai thác tốt hơn nguồn khách du lịch nội địa và khách du lịch quốc tế.

*Strengthening promotion of Sale - Marketing activities, focusing on investment in online sales activities, building and upgrading the company's website, advertising activities and products of the units directly under the Company on the social networking sites like Facebook, Twister, Instagram ... to better exploit domestic tourists and international tourists.*

- Đầu tư mở rộng và phát triển năng lực kinh doanh tại các dự án:  
*Investing in expanding and developing business capacity in the following projects:*
  - Dự án cải tạo khách sạn Azerai La Residence tại 05 Lê Lợi, Huế/ *Renovating Azerai La Residence hotel at 05 Le Loi street Hue city;*
  - Dự án thanh lý hợp đồng LD và tiến hành nâng cấp Khách sạn Morin Huế tại 30 Lê Lợi, thành phố Huế đạt tiêu chuẩn 5 sao/ *Project of liquidation joint-venture contract and upgrading Morin hotel located at 30 Le Loi street, Hue city to five-star hotel;*
  - Dự án cải tạo và nâng cấp khách sạn Hương Giang – 51 Lê Lợi, Huế thành khách sạn đạt tiêu chuẩn 05 sao/ *Renovating and upgrading Huong Giang hotel to 5 star hotel*
  - Dự án cải tạo Nhà hàng Festival – 11 Lê Lợi, Huế /*Renovating Festival restaurant at 11 Le Loi street. Hue city.*  
*Phát triển các dự án mới theo hướng đầu tư kinh doanh bất động sản và đầu tư vào các dịch vụ du lịch đặc trưng/ Development of new project in direction of investment in real estate and typical tourist services;*
  - Dự án khu nghỉ dưỡng cao cấp NAMA Resort tại 85 Nguyễn Chí Diểu, Huế. Quy mô 20 phòng ngủ tiêu chuẩn 6 sao/ tổng diện tích khu đất là 6.374 m<sup>2</sup>.  
*Nama luxury resort project at 85 Nguyen Chi Dieu street has total area of 6.374 m<sup>2</sup> and scale of 6\* with 20 standard bedrooms.*

## 2.2 Các rủi ro/ Risks:

### \* Rủi ro về kinh tế/ Economic risk

- Khủng hoảng kinh tế ở một số nước ở khu vực Châu Âu và sự bất ổn định chính trị ở một số quốc gia trong khu vực và trên thế giới, tình hình dịch bệnh Covid-19 từ cuối năm 2019 đến nay đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến ngành du lịch và hoạt động kinh doanh của Công ty.

*- Economic crisis in some countries in Europe and political instability in some countries in the region and around the world. the situation of Covid-19 epidemic from end of 2019 until now has seriously affected the tourism industry and business activities of the Company.*

### \* Rủi ro về pháp luật/ Legal risk

- Sự thay đổi các chính sách nhất là các chính sách về tài chính, thuế và đất đai sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

*The most change in policies is that financial, tax and land policies will affect the company's business.*

- Ngoài ra, trong môi trường kinh doanh hội nhập, đòi hỏi Công ty phải nắm bắt những thông tin cần thiết về thị trường, đối thủ và đối tác. Bên cạnh đó sự am hiểu luật pháp quốc tế vẫn còn hạn chế.

*In addition, in integrated business environment, it is imperative for the company to capture the necessary information about the market, competitors and partners. Beside, the understanding of international law is still limited.*

### \* Rủi ro đặc thù/ Specific risk:

- Số lượng doanh nghiệp hoạt động trong cùng ngành nghề ngày càng gia tăng, đối thủ cạnh tranh của Công ty không chỉ là những doanh nghiệp trong nước mà còn là những doanh

ngành có vốn đầu tư nước ngoài với sức mạnh về vốn và công nghệ hiện đại, đây là rủi ro cạnh tranh lớn đối với Công ty.

*The number of enterprises operating in the same industry is increasing, competitors are not only the domestic companies but also foreign - invested enterprises with capital and modern technology. This is a major competition risk for the company.*

- Trong khi nguồn cung đối với dịch vụ lưu trú ngày càng tăng thì sản phẩm hỗ trợ cho ngành du lịch đã và đang được quan tâm nhưng chưa phát triển đúng mức, mức chi tiêu của khách du lịch đến Huế vẫn còn thấp, thời gian lưu trú ngắn, chưa thực sự mang lại hiệu quả cho ngành du lịch nói chung và công ty nói riêng.

*While the supply of accommodation services has been increased, the products supporting the tourism industry have been attracting attention but have not been properly developed, the spending of tourists to Hue is still low, the short stay and not really effective for the tourism industry in general and the company in particular.*

**\* Rủi ro khác trong hoạt động kinh doanh/ Other risks in business**

- Bên cạnh những nhân tố rủi ro trên, còn một số nhân tố rủi ro mang tính bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên thế giới. Và hiện nay là dịch bệnh Covid 19 không chỉ ảnh hưởng đến ngành du lịch của Việt Nam mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến ngành du lịch của thế giới.

*Besides the above risk factors, there are some risk factors of force majeure such as natural disasters, wars or dangerous epidemics in the world. And now, the Covid 19 disease affects not only Vietnam's tourism industry but also the world's tourism industry.*

**II. Tình hình hoạt động kinh doanh trong năm 2019/ Yearly operations in 2019.**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/ Situation of production and business operations**

**1.1. Kết quả kinh doanh hợp nhất/ Results of business operations in consolidated:**

- Tổng doanh thu: 93.787 triệu đồng, tăng 7.661 triệu đồng so với năm 2018, tương ứng tăng 8,89%.

*Total revenue reached 93.787 million dong, increase 7.661 millions dong compared to 2018, equivalent increase 8.89%.*

- Tổng lợi nhuận sau thuế lãi: 3.753 triệu đồng, tăng 160 triệu đồng so với năm 2018, tương ứng tăng 4,45%.

- *Total profit after tax: 3.753 million dong, increased 160 millions dong compared to 2018, equivalent increase 4.45%.*

**1.2. Kết quả kinh doanh riêng của Công ty mẹ/ Separate results of parent company:**

- Tổng doanh thu thuần: 54.384 triệu đồng, tăng 6.019 triệu đồng so với năm 2018, tương ứng tăng 12,4%

*Total net revenue: VND 54,384 million. an increase of VND 6,019 billion compared to 2018, equivalent to an increase of 12.4%.*

- Doanh thu từ hoạt động tài chính tăng 3,466 tỷ đồng so với năm 2018, tương ứng tăng 226,2%.

*Revenue from financial activities increased by VND 3,466 billion compared to 2018, equivalent increase 226.2%.*

- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 1,432 tỷ đồng so với năm 2018, tương ứng giảm 8,5%

*Administration expenses decreased by VND 1,432 billion compared to 2018, equivalent decreased to 8.5%*

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh: 2.513 triệu đồng, năm 2018 lỗ (-1.154) triệu đồng;

*Net profit from business activities: 2.513 million dong; in 2018 loss of (-1.154) million dong;*

- Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN: 2.975 triệu đồng; năm 2018 lỗ (1.157,3) triệu đồng; đạt 41,14% so với kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao (7.231 triệu đồng)

*Net profit after income tax 2.975 million dong; in 2018 loss 1.157,3 million dong; Reached 41.14% compared to the plan that GSM approved (7.231 million dong)*

### **1.3 Các yếu tố làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh năm 2019/ Factors affecting business results in 2019:**

Theo báo cáo tài chính riêng, doanh thu bán hàng cung cấp dịch vụ và doanh thu hoạt động tài chính năm 2019 tăng tương ứng 12,4% và 226,2% so với năm 2018. Nguyên nhân là việc đẩy mạnh bán hàng trực tuyến, tăng giá bán phòng bình quân tại khách sạn Hương Giang. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2019 giảm so với năm 2018, bên cạnh đó doanh thu từ hoạt động tài chính và lợi nhuận thu về từ các liên doanh liên kết tăng 3,46 tỷ đồng so với năm 2018.

*According to separate financial statements, sales of service provision and financial income in 2019 increased by 12.4% and 226.2% respectively compared to 2018. The reason is the increase in online sales, routes, increasing the average room rate at Huong Giang hotel. Selling expenses and general administrative expenses in 2019 decreased compared to 2018, while revenue from financial activities and joint ventures company increased by 3.46 billion dong compared to 2018.*

## **2. Tổ chức và nhân sự/ Organization and human resource**

+ Về nhân sự năm 2019/ Human resource in 2019

- Quyết định số 37/19/QĐ-HĐQT ngày 16/09/2019 về việc bổ nhiệm lại chức danh Tổng Giám đốc đối với ông Johnny Cheung Ching Fu;

*Decision No. 37/19 QĐ-HĐQT dated on September 16, 2019 Regarding the re appointment of the General Director's title of the company to Mr. Johnny Cheung Ching Fu;*

- Quyết định số 39/19/QĐ-HĐQT ngày 27/09/2019 về việc thành lập Phòng Phát triển kinh doanh thuộc Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang và bổ nhiệm ông Yoshida Tetsuya giữ chức vụ Quản lý phòng Phát triển kinh doanh;

*Decision No.39/18 QĐ-HĐQT dated on September 27<sup>th</sup>, 2018 Regarding the establishment of Business Development Department under Huong Giang Tourist Joint Stock Company and appoint Mr. Yoshida Tetsuya to the Manager position of Business Development;*

- Quyết định số 40/19/QĐ-HĐQT ngày 27/09/2019 về việc thôi cử ông Nguyễn Việt Tạo tham gia quản lý vốn của HGT tại Công ty TNHH Khách sạn Kinh Thành;

*Decision No. 40/19 QĐ-HĐQT dated on September 27, 2019 regarding the resignation of Mr. Nguyen Viet Tao to participate in managing the capital of HGT at Hotel De la cite imperiale company Limited*

- Quyết định số 41/19/QĐ-HĐQT ngày 27/09/2019 về việc cử ông Johnny Cheung Ching Fu tham gia quản lý vốn của HGT tại Công ty TNHH Khách sạn Kinh Thành thay cho ông Nguyễn Việt Tạo;

*Decision No. 41/19 QĐ-HĐQT dated on September 27<sup>th</sup>, 2019 Regarding the appointment of Mr. Johnny Cheung Ching Fu to manage HGT's capital at Hotel De la Cite imperiale Co., Ltd. in place of Mr. Nguyen Viet Tao.*

- Quyết định số 46/19/QĐ-HĐQT ngày 30/12/2019 về việc tăng vốn điều lệ tại Công ty TNHH Khách sạn Kinh Thành.

*Decision No. 46/19 QĐ-HĐQT dated December 30<sup>th</sup>, 2019 regarding the increase of charter capital at Hotel De la Cite Imperiale Company Limited.*



- 1984 - 1991: Cán bộ Ngân hàng Nhà nước huyện Hương Trà/ Officer of State bank of Huong Tra district, Thua Thien Hue province
- 1991 - 1996: Kế toán trưởng Kho bạc Nhà nước huyện Hương Trà/ Chief accountant of the State Treasury of Huong Tra District.
- 1996 - 1998: Phó Phòng Kế toán Công ty Du lịch Hương Giang/ Deputy Manager of accounting department of Huong Giang tourist company.
- 1998 - 2005: Kế toán trưởng Công ty Du lịch Hương Giang/ Chief accountant of Huong Giang tourist company.
- 04/2005 - 12/2005: Trưởng Phòng Quản lý các Dự án liên doanh, Công ty Du lịch Hương Giang/ Manager of joint-venture project of Huong Giang tourist JSC.
- 2006 - 08/2007: Phó Ban đổi mới, Trợ lý Tổng Giám đốc Công ty về tài chính/ Deputy manager of innovation board, assistant to General Director of finance.
- 09/2007 - 12/2007: Phó Tổng Giám đốc Công ty Du lịch Hương Giang/ Deputy General Director of Huong Giang tourist company.
- 01/01/2008 – 3/2011: Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang, Chủ tịch Công đoàn Cơ sở Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang/ Member of the Board of Management – Deputy General Director of Huong Giang JSC. The president of the Union of Huong Giang tourist JSC.
- 03/2011 – 03/2016: Phó Tổng Giám đốc thứ 1 Công ty TNHH Khách sạn Kinh Thành/ The First Deputy General Director of Hotel De La Cite imperiale Co.,Ltd.
- 03/2016 – nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Phó Tổng Giám đốc thứ 1 Công ty TNHH Khách sạn Kinh Thành/ Deputy General Director of the company and Deputy General Director of Hotel De la Cite Imperiale Co.,Ltd.
- 01/10/2017 – nay: Chủ tịch Công ty TNHH Một thành viên Lữ hành Hương Giang/ Chairman of Huong Giang travel one member limited liability company.
- 31/05/2019 – Nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang/BOM's member of Huong Giang tourist JSC.

Số lượng cổ phần nắm giữ/ Number of shares held: 0.0 cổ phần/share, trong đó/in which:

Số lượng cổ phần đại diện/ Number of shares represented: 0.0 cổ phần, chiếm 0.0% Vốn Điều lệ.

Sở hữu cá nhân/ Personal ownership: 0.0 cổ phần, chiếm 0,00 % Vốn Điều lệ.

Những người có liên quan/ Number of shares of related person: Không/none

Các khoản nợ với Công ty/ Debts with the company: Không/none

Hành vi vi phạm pháp luật/ Law violations: Không/none

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty/ Benefit conflicts with the company's interest: Không/None

### 2.1.2 Số lượng cán bộ, nhân viên và những thay đổi trong chính sách đối với người lao động/ Number of employees and changes in policies for employees

#### a. Số lượng lao động và cơ cấu lao động/ Number of labors and labor structure

Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2019 là 193 người với cơ cấu như sau:

The total number of employees of the company up to now is 193 persons with the following structure:

Trình độ học vấn <i>Academic level</i>	Số lao động Number of employees	Tỷ lệ Rate (%)
Cao học/ Master's level	3	2

Đại học/ University level	69	36
Cao đẳng và trung cấp/ College and intermediate level	44	23
Kỹ thuật Nghề/ Elementary level of occupation	58	30
Phổ thông/ General education	11	6
Lao động thời vụ/ Seasonal workers	8	4
Tổng cộng/Total	193	100%

*Nguồn/ Source: Công ty cổ phần Du Lịch Hương Giang*

**b. Chế độ làm việc/ Working regulations**

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc **44 giờ/tuần**. Giám đốc Đơn vị có thể thoả thuận và yêu cầu CBCNV tăng ca trong trường hợp để đảm bảo nhân lực phục vụ khách theo kế hoạch kinh doanh của đơn vị.

*Working time: the company works 44 hours/week. The Directors of the units can agree and request the employees to increase the shift in case to ensure the staffs to serve the guests according to the business plan of the unit.*

- Tất cả CBCNV đều được nghỉ phép năm theo chế độ của nhà nước hiện hành và được xét lên lương khi đến kỳ hạn;

*All employees are entitled to annual leave according to the current state regulations and are considered for salary when the term is due:*

- Điều kiện làm việc: Công ty cung cấp đầy đủ trang thiết bị làm việc cho CBCNV của Công ty. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động và luôn tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc về an toàn lao động.

*Work conditions: The company provides full working equipment for staffs of the company. For direct labor force, the company is fully equipped with labor protection equipment and strictly obeys to the principles of labor safety:*

- Công tác đào tạo: Hàng năm, căn cứ vào nhu cầu thực tế, Công ty sẽ cử CBCNV tham gia các khoá tập huấn về nâng cao trình độ nghiệp vụ, ngoại ngữ, vi tính... do các trường Cao đẳng nghề Du lịch, trung tâm, chuyên gia trong và ngoài nước tổ chức huấn luyện.

*Training: every year, based on the actual needs, the company will assign staffs to join the training courses on improving professional skills, foreign languages and computer...which are organized by College of tourism, experts in and outside the country:*

- Bên cạnh đó, công tác đào tạo và tự đào tạo tại chỗ được tổ chức thường xuyên như kỹ thuật chăm sóc khách hàng, tiếng Anh trong Du lịch .v.v..

*In addition, training and in-the-job training are regularly held such as customer care skills, English in tourism...*

**c. Chính sách lương, thưởng, phúc lợi/ Salary, bonus and welfare policies:**

- Mức lương bình quân của CBCNV Công ty trong năm 2019 là **7,195 triệu đồng/ người/ tháng**.

*Average salary of the company's employees in 2019 is 7.195 million dongs/person month*

- Tất cả CBCNV của Công ty đều được ký hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

*All staffs of the company are contracted to work and paid social insurance, health insurance and accident insurance as prescribed:*

- Tùy thuộc vào kết quả kinh doanh. Công ty sẽ thưởng cho CBCNV vào các dịp lễ, tết.

*Depending on the business result, the company will reward employees on the holidays.*

### 3. Tình hình tài chính/ Financial situation:

a. Tình hình tài chính theo báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang đã được kiểm toán:

*Financial situation according to the audited financial statement in consolidated of Hương Giang tourist JSC:*

Đvt: Vnd

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm/year 2019	Năm/year 2018	% tăng/ giảm so với năm 2018 increase decrease compared to 2018
Tổng giá trị tài sản/ Total asset	269.653.241.020	270.408.751.030	-0.28%
Doanh thu thuần/ Net revenue	93.786,785.692	86.126,454.689	8.89%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD/ Net profit from operating activities	3.075,839.731	3,379.001.696	-8.97%
Lợi nhuận khác/ Other profits	680,412,247	349,460.948	94.70%
Lợi nhuận kế toán trước thuế/ Profit before tax	3.756,251.978	3,728,462.644	0.75%
Lợi nhuận sau thuế TNDN/ Profit after corporate income tax	3.753,126,244	3,592,805,971	4.46%
Mức trả cổ tức cho cổ đông/ Dividends paid to shareholders	0.0	0.0	0.0

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/ The main financial indicators:

Các chỉ tiêu/ Indicators	Năm/year 2019	Năm/year 2018	Ghi chú Note
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ Indicators of solvency</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn/ Short-term payment coefficient:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn Removable assets /short term debt	1.82	1.70	
+ Hệ số thanh toán nhanh/ Quick payment coefficient:			
TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn Removable assets - Inventories Short term debt	1.80	1,68	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/ Capital structure ratio</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản Debt Total asset ratio	16,88%	17,94%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	20,30%	21,86%	

<i>Debt Owner's equity ratio</i>			
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ Operation capacity ratio</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho/ <i>Inventory turnover:</i> <i>Giá vốn hàng bán/ Cost of goods sold</i>	94,04	78,77	
Hàng tồn kho bình quân/ <i>Average inventory</i>			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản <i>Net revenue Total assets</i>	0,35	0,32	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ Target on profitability</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần <i>Profit after tax/ Net revenue</i>	4,00%	4,17%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu <i>Profit after tax equity</i>	1,67%	1,62%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản <i>Profit after tax Total assets</i>	1,39%	1,33%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần <i>Profit from business activities/Net revenue</i>	3,28%	3,92%	

**4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ Shareholders structure, change in the owner's equity**

**4.1 Cổ phần/ Shares:**

- Tổng số cổ phần đang lưu hành/ Total number of outstanding shares: 20.000.000 cổ phần/shares
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do là/ Number of shares transferred freely: 18.476.000 cổ phần/ shares
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng/ Number of shares limited transfer: 1.524.000 cổ phần/ shares

**4.2 Cơ cấu cổ đông/ Shareholders structure:**

**4.2.1 Danh sách cổ đông sáng lập/ List of founding shareholders:**

TT No.	Tên cổ đông/ Name of shareholder	Địa chỉ/ Address	Số CP Number of shares	Phần vốn góp (đồng) Contributed capital (vnd)	Tỷ lệ/ Rate (%)
1	Công ty TNHH Tập đoàn Bitexco <i>Bitexco Group Co., Ltd</i>	Tầng 2, Tháp The Manor, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	1.822.877	18.228.770.000	9,11
	<b>Tổng cộng/Total</b>		<b>1.822.877</b>	<b>18.228.770.000</b>	<b>9,11</b>

**4.2.2 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty và Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2019/ List of shareholders holding more than 5% of the company's share capital and shareholders structure until December 31, 2019:**

TT	Tên cổ đông/ Name of shareholder	Địa chỉ/ Address	Số CP Number of shares	Phần vốn góp (đồng) Contributed capital (vnd)	Tỷ lệ/ Rate (%)
----	-------------------------------------	------------------	---------------------------	---	--------------------

1	Công ty TNHH Tập đoàn Bitexco	Tầng 2, Tháp The Manor, đường Mê tri, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	1.822.877	18.228.770.000	9,11
2	Công ty TNHH Crystal Treasure	Phòng 1901, tầng 19, Lee Garden One, 33 Hysan Avenue, Causeway, Hongkong.	9.100.000	91.000.000.000	45,5
3	Bà Lê Thị Ngọc Thủy	15B/109 Lê Thánh Tôn, quận 1, Hồ Chí Minh	1.400.000	14.000.000.000	7,00
4	Công ty TNHH Thạch Anh Trắng	E16, đường số 5, KP2, phường Phú Thuận, Quận 2, Tp.HCM	1.925.223	19.252.230.000	9,63
5	Công ty TNHH Tấn Trường	15B/104 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM	4.000.000	40.000.000.000	20,0
<b>Tổng cộng</b>			<b>18.248.100</b>	<b>182.481.000.000</b>	<b>91,24</b>

*Tỉ lệ sở hữu cổ phần của các cổ đông của Công ty đến ngày 31/12/2019*

TT No.	Danh mục List	Giá trị (triệu đồng) Value (million dong)	Tỷ lệ Rate %	Số lượng cổ đông Number of shareholder	Cơ cấu cổ đông Shareholders structure	
					Tổ chức/ Organizer	Cá nhân/ Individual
1	<b>Cổ đông bên trong DN/ Shareholders inside the company</b>					
	- Hội đồng Quản trị/BOM	91.000	45,5	01	01	00
	- Ban Tổng Giám đốc/BOD	0,00	0,00	00		00
	- Ban kiểm soát/BOS	3.500	1,75	01		01
	- Cán bộ công nhân viên /Employee	2.204	1,10	153		153
	- Cổ phiếu quỹ/ Treasury shares	0				
2	<b>Cổ đông bên ngoài DN Shareholders outside the company</b>					
	- Trong nước/ Domestic shareholders	99.796	49,90	48	03	45

- Nước ngoài/ Foreign shareholders	3.500	1,75	01	01
<b>Tổng cộng/Total</b>	<b>200.000</b>	<b>100,0</b>		

### III. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Công ty/ Assessments of the Board of management on the company's operation.

#### 1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao và công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc/ Assessments of the Board of management on the implementation of tasks assigned by the General meeting of shareholders and monitoring work of the Board of directors.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang năm 2019 (niên khóa 2018) diễn ra ngày 31/05/2019 đã biểu quyết thông qua 09 nội dung. Kết quả đạt được của một số nghị quyết như sau:

*At the Annual General Shareholders Meeting ("GSM") 2019 (fiscal year 2018) on May 31, 2019, the GSM approved 09 contents. The results of some resolutions are as follows:*

#### 1.1. 1.1 Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019/ Evaluate business performance in 2019:

a. Theo nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn/ According to the resolution approved by the GSM:

(1) Lợi nhuận sau thuế/ Profit after tax: 7.231 triệu đồng/million dongs

(2) Kế hoạch trích lập các quỹ/ Plan to set up funds

- Quỹ phúc lợi khen thưởng/ Welfare and reward funds: 10.0%

- Thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát/ Remuneration of the Board of management. Board of supervisor: 2,5 %

(3) Mức trả cổ tức cho cổ đông bình quân/01 cổ phần: 316 đồng

Average dividend payment for shareholders / 01 share: VNĐ\$ 316

b. Theo kết quả BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2019/ According to the audited consolidated financial statements in 2019:

- Tổng doanh thu thuần: 93.787 triệu đồng, tăng 8,89% so với cùng kỳ năm 2018 và đạt 99,4% kế hoạch năm 2018 đã được Đại hội cổ đông thông qua.

*Total net revenue reached 93.787 million dongs and increased 8.89% compared to actual result of 2018 and reached 99.4% of the 2018 plan approved by GSM.*

- Chi phí quản lý doanh nghiệp: 18.661 triệu đồng, giảm 6,1% so với năm 2018

*Administrative expenses reached 18.661 million dong and decreased 6.1% compared to actual result of 2018.*

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh: 3.076 triệu đồng, giảm 8,97% so với năm 2018.

*Net profit from business activities reached 3.076 million dongs, decreased 8,97% compared to actual result of 2018;*

- Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN: 3.753 triệu đồng, tăng 4,45% so với năm 2018 và đạt 51,9% kế hoạch năm 2018 mà Đại hội đồng cổ đông giao:

*Net profit after corporate income tax reached 3,753 million dongs, increased 4,45% compared to actual result of 2018 and reached 51,9% of 2018's plan approved by GSM.*

#### 1.2. Phương án phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2019/ Plan to divide profits and dividends in 2019

Theo kết quả của Báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán năm 2019: Lợi nhuận sau thuế theo báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ năm 2019 là 2.975 triệu đồng. Sau khi trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi 10%, không tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT & Ban kiểm soát. **Mức cổ tức dự kiến là 133,8 đồng/cổ phiếu, tuy nhiên việc tiến hành chia cổ tức phải được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 (niên khóa 2019) thông qua.**

*According to the results of the consolidated financial statements and audited financial statements in 2019: Profit after tax in accordance with the separate financial statements of the parent company in 2019 is 2.975 million VND. After setting up the 10% welfare and reward fund. Expected dividend rate is 133.8 dong per share. However, the process of dividend distribution must be approved by the Annual General Shareholders Meeting 2020 (fiscal year 2019).*

### **1.3. Về việc thanh lý hợp đồng liên doanh tại Công ty TNHH Sài Gòn Morin Huế / On the liquidation of a joint venture contract at Sai Gon Morin Hue Co.,Ltd.**

Hiện nay các thủ tục chấm dứt hợp đồng liên doanh đang được hai bên đàm phán, Công ty đồng ý với đối tác là Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn cho phép liên doanh Công ty TNHH Sài Gòn Morin Huế được tiếp tục gia hạn liên doanh đến hết ngày 30/6/2020 để hoàn thiện các thủ tục chấm dứt hoạt động của liên doanh.

*Currently, the procedures for terminating the joint venture contract are being negotiated by the two sides, the Company agrees with the partner, Saigon Tourism Corporation, to allow the joint venture of Saigon Morin Hue Co., Ltd to extend the joint venture to the end of June 30, 2020 to complete the procedures for termination of the operation of the joint venture.*

### **1.4. Đối với Khách sạn Hương Giang Resort & Spa/ Hương Giang hotel Resort & Spa:**

Khách sạn Hương Giang tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh và khắc phục sửa chữa các hạng mục nhỏ, cấp thiết, ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ. Năm 2019 lợi nhuận sau thuế của khách sạn Hương Giang đạt 5,17 tỷ đồng tăng 23,9% so với thực hiện năm 2018.

*In the immediate future, Hương Giang hotel will continue to maintain its productions and business activities and repair the minor items, affecting on the quality of services. In 2019, the after-tax profit of Hương Giang hotel reached 5.17 billion dongs, increase 23.9% compared to actual 2018.*

### **1.5. Dự án nâng cấp cải tạo nhà hàng Festival - 11 Lê Lợi, Huế/ The project of upgrading and renovating Festival restaurant at 11 Le Loi street, Hue city:**

Tổng mức đầu tư dự kiến 1 triệu USD (tương đương 23,3 tỷ đồng) bằng nguồn vốn vay (60%) và vốn tự có (40%). Dự án hiện đã thực hiện được 30% theo kế hoạch, dự kiến hoàn thành trước tháng 8/2020.

*The total investment is expected to be USD 1 million (equivalent to VND 23.3 billion) with loans (60%) and equity (40%). The project is currently 30% done as planned, expected to be completed before August 2020.*

### **1.6. Đối với dự án khu nghỉ dưỡng Nama tại 85 Nguyễn Chí Diểu, Huế./ Nama resort project at 85 Nguyen Chi Dieu, Hue.**

Dự án đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng và hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công của dự án đã được Sở Xây dựng phê duyệt tại văn bản số 1846/SXD-QLXD ngày 24/8/2018. Tổng số tiền đã chi phí cho dự án đến thời điểm hiện nay là 74,5 tỷ đồng. Tuy nhiên do vị trí khu đất của dự án thuộc vùng 1 của di tích Kinh thành Huế nên việc ký hợp đồng thuê đất đang bị vướng bởi các văn bản pháp luật hiện hành. Công ty tiếp tục chờ đợi UBND tỉnh Thừa Thiên Huế hỗ trợ và có các chính sách mới để tạo điều kiện cho dự án sớm được triển khai.

*The project has completed the ground clearance and construction technical design documents of the project approved by the Department of Construction in Document No. 1846/SXD-QLXD dated August 24, 2018. The total cost of the project so far is 74.5 billion dong. However, due to the location of the project's land in the region 1 of the Hue Citadel, the signing of a land lease contract is being entangled by current legal documents. The company continues to wait for Thua Thien Hue Provincial People's Committee to support and have new policies to facilitate the project to be implemented soon.*

## **2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị trong năm 2020/ Plans and orientation of the Board of management in 2020:**

Tiếp tục kiện toàn và hoàn thiện mô hình quản lý mới trong toàn Công ty. Rà soát các qui định, quy chế liên quan đến các hoạt động điều hành kinh doanh trong toàn Công ty từ Văn phòng Công ty đến các đơn vị trực thuộc, chi nhánh và các công ty con, qui chế qui định nào chưa phù hợp thì cần phải điều chỉnh để phù hợp và hỗ trợ hoạt động kinh doanh của các đơn vị.

*Continue to consolidate and completed a new management model throughout the Company. Review regulations relating to business operations throughout the Company from the Office of the Company to its subsidiaries and branches, which regulations are not appropriate, it is necessary to adjust to suit and support the business activities of the units.*

### **❖ Tập trung triển khai một số dự án của Công ty/ Focusing on implementing some projects of the Company::**

**(1) Việc chấm dứt Hợp đồng liên doanh tại Công ty TNHH Sài Gòn Morin Huế.**

Tiếp tục chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty đồng thời là người đại diện vốn của Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang tại liên doanh Công ty TNHH Sài Gòn Morin Huế đốc thúc sớm hoàn tất các thủ tục thanh lý, chấm dứt hợp đồng liên doanh tại khách sạn Sài Gòn Morin Huế.

*The termination of the joint venture contract at Saigon Morin Hue Co., Ltd. Continue to direct the Company's General Director and the capital representative of Hương Giang Tourist Joint Stock Company at the joint venture Saigon Morin Hue Co., Ltd. joint venture at Saigon Morin Hotel Hue.*

**(2) Dự án đầu tư nâng cấp cải tạo cơ sở Nhà hàng Festival – 11 Lê Lợi, Huế.**

Yêu cầu Ban Tổng Giám đốc Công ty thúc đẩy các đơn vị thi công để sớm hoàn thành các hạng mục, phần đầu đưa vào khai thác trong quý 4/2020.

*The project of upgrading Festival restaurant – 11 Le Loi street, Hue city. Request the BOD to push the construction units to soon complete the items, strive to grand opening in the fourth quarter of 2020.*

**(3) Dự án nâng cấp cải tạo khách sạn Hương Giang Resort & Spa:**

Trong năm 2020, khách sạn Hương Giang tiếp tục tập trung vào việc nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo ổn định và duy trì kết quả hoạt động kinh doanh. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực. Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc tiếp tục làm việc với các đơn vị tư vấn, lựa chọn phương án tối ưu đối với dự án nâng cấp & cải tạo Khách sạn Hương Giang.

*The project of upgrading Hương Giang hotel Resort & Spa*

*In 2020, Hương Giang hotel continue to focus on improving the service quality, ensuring stability and maintaining the business result, training and developing human resources. In addition to, the Board of Directors continues working with the consultants and selecting the optimal opinion for the project of upgrading and renovating Hương Giang JSC.*

**(4) Dự án Khu nghỉ dưỡng Nama tại 85 Nguyễn Chí Diểu, thành phố Huế:**

Tiếp tục bám sát UBND Tỉnh để hỗ trợ cho Công ty sớm hoàn thành các thủ tục về thuê đất, cấp giấy phép xây dựng cho dự án. Phần đầu khởi công và triển khai thi công các hạng mục đầu tiên của dự án trong quý 02/2021.

The project of Nama resort at 85 Nguyen Chi Dieu street. Hue city:

Continue to follow Thua Thien Hue province People committee to support the Company to soon complete the procedures for land lease, construction permits for the project. Striving to start and implement the first items of the project in the 2<sup>nd</sup> quarter. 2021.

(5) Dự án mở rộng khách sạn Azerai\_La Residence – 05 Lê Lợi, Huế

Phần đầu hoàn thành các thủ tục về thuê đất (phần diện tích đất mở rộng) trong quý 2/2020, triển khai khởi công phần dự án mở rộng đã được phê duyệt. Tiếp tục phương án nâng cấp cải tạo khu nhà A và khu nhà C trong năm 2020.

The project of expanding Aerai-La Residence-05 Le Loi street, Hue city  
Striving to complete the procedures for renting land (part of expanded land) in the 2<sup>nd</sup> quarter. 2020. Deploying the construction of the approved expansion project. Continue to upgrade and renovate blocks A and C in 2020.

**(6) Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2020/Implementation of the business figures in 2020:**

Chỉ đạo Tổng Giám đốc và các phòng Ban chức năng phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh theo kế hoạch đã đề ra, cụ thể:

Directing the Board of Directors and the functional departments to strive to complete the business targets according to the approved plan, as follows:

**(6.1) Dự kiến lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2020: 4,4 tỷ đồng**

Expected profit after tax of the Company in 2020: 4.4 billion dong

**(6.2) Kế hoạch trích lập các quỹ/ Plan to set up funds:**

- Trích lập quỹ phúc lợi khen thưởng: <i>Welfare and reward fund:</i>	10%/Lợi nhuận sau thuế 10% of the profit after tax
- Thù lao của HĐQT và Ban KS: <i>Remuneration of the BOM &amp; BOS:</i>	2.5%/Lợi nhuận sau thuế 2.5% of the profit after tax

**(6.3) Mức trả cổ tức cho cổ đông bình quân/1 cổ phần: 192,5 đồng**

Average dividend for shareholder (01 share): VND 192.5

**Ghi chú:** Kế hoạch lợi nhuận sau thuế được HĐQT phê duyệt tại quyết định số 47/19/QĐ-HĐQT ngày 30/12/2019. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh Covid 19 hiện nay ảnh hưởng nghiêm trọng đến ngành du lịch trong nước cũng như quốc tế, việc đảm bảo các chỉ tiêu lợi nhuận và mức cổ tức năm 2020 rất khó khả thi. Ban Tổng Giám đốc sẽ căn cứ kết quả kinh doanh 06 tháng đầu năm 2020 để báo cáo HĐQT xem xét và điều chỉnh.

**Note:** The after-tax profit plan was approved by the Board of Management in Decision No. 47/19 QĐ-HĐQT dated December 30, 2019. However, due to the current situation of the Covid 19 epidemic, which seriously affects the domestic and international tourism industry, it is difficult to ensure the profit targets and dividend rates in 2020. The Board of Directors will base on the business results of the first 06 months of 2020 to report to the Board of Directors for review and adjustment.

### 3. Hội đồng quản trị/Board of Management

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị/Members and structure of Board of management:

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) nhiệm kỳ 2016 – 2021 gồm có/The Board of management (BOM) in the term of 2016-2021:

Stt No.	Họ và tên <i>Full name</i>	Chức danh <i>Position</i>	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%) <i>Percentages of ownership in voting shares (%)</i>	Tư cách thành viên <i>Membership</i>
---------	-------------------------------	------------------------------	---	---

			Cá nhân <i>Individual</i>	Đại diện <i>Representative</i>	
1	Yukio Takahashi	Chủ tịch	0.00	45.5	Thành viên độc lập, không trực tiếp tham gia điều hành; <i>Independent members, not directly involved in executive</i>
2	Vũ Quang Hội	Thành viên	0.00	0,00	Miễn nhiệm thành viên HĐQT kể từ ngày 31/5/2019 <i>Dismissal of the member of the BOM from May 31, 2019;</i>
3	Nguyễn Viết Tạo	Thành viên	0.00	0.00	Miễn nhiệm thành viên HĐQT kể từ ngày 31/5/2019 <i>Dismissal of the member of the BOM from May 31, 2019;</i>
4	Go Fujiyama	Thành viên	0,00	0,00	Thành viên độc lập, không trực tiếp tham gia điều hành <i>Independent members, not directly involved in executive</i>
5	Johnny Cheung Ching Fu	Thành viên	0.00	0,00	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc điều hành <i>BOM member and General Director</i>
6	Yoshida Tetsuya	Thành viên	0.00	0,00	Thành viên HĐQT kể từ ngày 31/5/2019 Giám đốc Phát triển Kinh doanh <i>BOM member since May 31, 2019 and Business Development Manager</i>
7	Lê Bá Giang	Thành viên	0.00	0,00	Thành viên HĐQT kể từ ngày 31/5/2019 Phó Tổng Giám đốc Công ty <i>BOM member since May 31, 2019 and Deputy General Director</i>

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019/Activities of the BOM in 2019:

- Năm 2019, Hội đồng quản trị nhóm họp thường kỳ 04 lần, trong đó có 03 phiên họp gián tiếp thông qua việc lấy phiếu biểu quyết bằng văn bản và 01 phiên họp trực tiếp. Hội đồng

quản trị đã ban hành 07 quyết định/nghị quyết, bao gồm nghị quyết của các phiên họp thường kỳ của HĐQT.

*In 2019, the BOM meets regularly 04 times, including 03 indirect meetings through collecting written voting slip and 01 direct meeting. The Board of Manager has issued 07 decisions / resolutions, including resolutions of the regular meetings of the BOM.*

- Đối với hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành, chủ yếu tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, tham gia góp ý phản hồi các vấn đề phát sinh mà Chủ tịch HĐQT đề nghị cho ý kiến bằng văn bản ngoài các nội dung tại phiên họp thường kỳ.

*For non-executive members of the Board of management, they are mainly involved in the meetings of the BOM and General meeting of shareholders and give the feedback on the arising issues which Chairman of the BOM proposes to give written comments in addition to the contents of the regular meeting.*

c. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có  
*Activities of the committees of the Board of Management: None*

#### 4. Ban Kiểm soát/Supervisory Board

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/Members and structure of the Supervisory board:

Stt No.	Họ và tên Full name	Chức danh Position	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%) Percentages of ownership in voting shares (%)		Ghi chú Note
			Cá nhân Individual	Đại diện Representative	
1	Hồ Minh Quốc	Trưởng ban	0,00	0,00	Có đơn xin từ nhiệm tư cách thành viên BKS ngày 18/11/2019 <i>There is an application to resign as a member of the Supervisory Board on November 18, 2019</i>
2	Đào Thị Chinh	Thành viên	0,00	0,00	
3	Fumiyo Okuda	Thành viên	1,75	0,00	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019/Activities of the Supervisory board in 2019:

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ hoạt động của Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019 trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty cụ thể:

*The Supervisory board has checked and supervised the observance of the provisions of Law on Enterprise, the charter of the company, the resolutions of General meeting of shareholders in 2019 on the management and operation of business activities, in details:*

- Triển khai công việc theo nhiệm vụ chức năng được giao, luôn bám sát theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông.

*To implement the assigned tasks, always follow the resolution of General meeting of shareholders.*

- Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, thẩm định báo cáo tài chính năm của Công ty nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính.

*To check and supervise the quarterly financial statement, appraise the annual financial statement to assess the reasonableness of the financial figures.*

- Xem xét đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc năm 2019 liên quan đến việc thực hiện kế hoạch đầu tư và hoạt động kinh doanh năm 2019 được Đại hội cổ đông phê duyệt.

*To consider and assess the activities of the BOM & BOD in 2019 related to the implementation of investment and business plan in 2019 assigned by GSM.*

- Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn.

*To appraise reports on business results, financial statement, analyze and evaluate the financial status, performance, ability to preserve and develop capital.*

- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT trong công tác quản lý, Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành.

*To consider the appropriateness of the decisions of the Board of Management on management and decisions of the Board of Directors on operation.*

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty so với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

*To control the order and procedures for issuing the company's documents in accordance with the law and the company's charter*

- Kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội ĐCĐ với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

*To check and supervise the implementation of the resolutions of GSM, BOM and BOD.*

**5. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty/Transactions, remunerations and interests of the Board of management, the Board of directors and Board of supervisory:**

a. Tại đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 31/05/2019, Đại hội đã thống nhất không chi trả thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát cho năm tài chính 2018.

*At the annual General shareholders meeting on May 31<sup>st</sup>, 2019, the GSM agreed unpaid remuneration of the Board of Management and Board of supervisory in fiscal year 2018.*

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ/Transactions of internal shareholders:

Ngày 23/4/2019 Cổ đông Bitexco đã xử lý 6.525.223 cổ phần (chiếm 32,63% tổng số cổ phần trong Công Ty) do thực hiện hợp đồng thế chấp. Cụ thể:

*On April 23, 2019 Bitexco shareholders processed 6,525,223 shares (representing 32.63% of the total shares in the Company) of mortgage contracts. Specifically:*

(i) Chuyển giao 751.900 cổ phần, chiếm 3,76% tổng số cổ phần trong Công Ty cho Cổ đông Crystal Treasure.

*Transfer 751,900 shares, representing 3,76% of total shares in the Company to shareholders Crystal Treasure.*

(ii) Chuyển giao 4.000.000 cổ phần, chiếm 20% tổng số cổ phần trong Công Ty, cho CÔNG TY TNHH TẤN TRƯỜNG, mã số doanh nghiệp: 0302205268, Địa chỉ trụ sở chính: 15B/104 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

*Transfer 4,000,000 shares, representing 20% of the total shares of the Company, to TAN TRUONG CO., LTD, enterprise code: 0302205268, Head*

*office address at 15B 104 Le Thanh Ton, Ben Nghe Ward, District 1, Tp. Ho Chi Minh City, Vietnam.*

- (iii) Chuyển giao 1.773.323 cổ phần, chiếm 8.87% tổng số cổ phần trong Công ty cho CÔNG TY TNHH THẠCH ANH TRẮNG, mã số doanh nghiệp: 031439762, địa chỉ trụ sở chính: E16 đường số 5, KP2, Phường Phú Nhuận, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

*Transfer 1,773,323 shares, representing 8.87% of the total shares in the Company to WHITE CRYTAL CO., LTD. Enterprise code: 031439762, Head office address at: E16 road no 5, KP2, Phú Nhuận ward, District 7, Ho Chi Minh City, Vietnam.*

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có  
*Contracts or transactions of internal shareholders: None*

- d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị, điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện các thủ tục cũng như trình tự các nội dung theo qui định, cụ thể:

*Implementation of regulations on corporate governance: Pursuant to the internal regulations on corporate governance, current charter of Hương Giang tourist JSC. The Board of management, Board of directors have implemented the procedures as well as the order of contents as prescribed, in details:*

- Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;  
*The order and procedures for convening and voting at the general meeting of shareholders;*

- Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị;  
*The order and procedures for holding meetings of the Board of management*

- Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao;  
*The order and procedures for selecting, appointing and dismissing the senior managers;*

- Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc;  
*The order and procedures for coordination of activities between the Board of management, Board of directors and Board of supervisors;*

- Quy định về đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý;

*Regulation on performance evaluation, commendation and disciplining of members of the Board of management, members of the Board of directors and members of the Board of supervisors;*

- Công bố thông tin đối với kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.  
*Disclosure of information on business result of the company;*

## 6. Về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang năm 2019/Audited financial statement of Hương Giang tourist JSC in 2019.

Đơn vị thực hiện kiểm toán là: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Địa chỉ: 01 Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

*The auditor is AASC auditing Co.,Ltd - Ha Noi branch. Address: at 01 Le Phung Hieu, Hoan Kiem district, Ha Noi city.*

Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty cổ phần Du lịch Hương Giang bao gồm báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất, được đăng tải trên website của Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang ([www.huonggiangtourist.com](http://www.huonggiangtourist.com)), mục Quan hệ cổ đông.

*The audited financial statements of Huong Giang tourist JSC include the financial statement in separated and financial statement in consolidated, posted on the website of Huong Giang tourist JSC ([www.huonggiangtourist.com](http://www.huonggiangtourist.com)), investor relations section.*

Công ty Cổ phần Du lịch Hương Giang xin cam kết về các nội dung đã được trình bày trong báo cáo thường niên niên khóa 2019.

*Huong Giang tourist JSC commits to the contents presented in the Annual report of 2019.*

TỔNG GIÁM ĐỐC/GENERAL  
DIRECTOR



Johnny Cheung Ching Fu